

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 5443/QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng cho lực lượng kiểm lâm, cán bộ quản lý các cấp và các chủ rừng, cộng đồng dân cư trên địa bàn thành phố Hà Nội”

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng;

Căn cứ Thông tư số 25/2019/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về Phòng cháy và chữa cháy rừng;

Căn cứ Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 14/5/2018 của Thành ủy Hà Nội về thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 443/TTr-SNN ngày 19/11/2020 về việc phê duyệt Đề án Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng cho lực lượng kiểm lâm, cán bộ quản lý các cấp và các chủ rừng, cộng đồng dân cư trên địa bàn Thành phố, giai đoạn 2020-2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR) cho lực lượng kiểm lâm, cán bộ quản lý các cấp và các chủ rừng, cộng đồng dân cư trên địa bàn thành phố Hà Nội giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện, chi tiết Đề án tại các biểu Phụ lục số 01.02.03 kèm theo.

RL

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Công an Thành phố; Chủ tịch UBND các huyện: Ba Vì, Chương Mỹ, Mỹ Đức, Quốc Oai, Thạch Thất, Sóc Sơn; Chủ tịch UBND thị xã Sơn Tây; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm Hà Nội và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *im*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- PCT TT Nguyễn Văn Sửu;
- Bộ TLĐT. Sở TT&TT;
- Đài phát thanh và truyền hình Hà Nội;
- Các báo: Kinh tế đô thị, Hà Nội mới;
- VPUB: PCVP_{V.T.Anh}, KT, NC,ĐT,
- Lưu: VT, KT_{Linh} *sl*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *im*
KT. CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH *im*
Nguyễn Văn Sửu

Phụ lục số 01: Phạm vi, mục tiêu và kinh phí của Đề án:
(Ban hành kèm theo Quyết định số 5443/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 của UBND Thành phố)

I. PHẠM VI CỦA ĐỀ ÁN:

1. **Phạm vi thực hiện:** Các xã có rừng của 7 huyện, thị xã: Ba Vì, Chương Mỹ, Mỹ Đức, Quốc Oai, Sóc Sơn, Thạch Thất và Thị xã Sơn Tây
2. **Thời gian thực hiện:** Từ năm 2021 đến năm 2025

II. MỤC TIÊU ĐỀ ÁN:

1. Mục tiêu chung: Phát huy tối đa hiệu lực, hiệu quả, năng lực quản lý nhà nước về công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR) của lực lượng kiểm lâm, cán bộ quản lý các cấp và các chủ rừng, cộng đồng dân cư trên địa bàn thành phố Hà Nội để quản lý bảo vệ tốt diện tích rừng và đất rừng hiện có, giảm thiệt hại tài nguyên rừng do cháy rừng gây ra, dần đưa độ che phủ của rừng lên 6,2%.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Nâng cao nhận thức, kiến thức chuyên môn cho 50% số lượng cán bộ quản lý lâm nghiệp các cấp huyện để tham mưu chính quyền trong công tác quản lý bảo vệ rừng và PCCCR phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương đạt hiệu quả cao nhất.

- Nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát cho 80% cán bộ công chức cấp xã thực hiện công tác quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng tại chỗ.

- Bổ sung kiến thức, kỹ năng, kỹ thuật sử dụng thiết bị PCCCR cho lực lượng bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng tại cơ sở, sẵn sàng xử lý các vụ cháy rừng xảy ra tại địa phương theo phương châm 4 tại chỗ. Đảm bảo 100% lực lượng xung kích bảo vệ rừng và PCCCR hiểu được và thực hiện đúng kỹ thuật PCCCR.

- Nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của chủ rừng và cộng đồng dân cư thôn bản trong công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng tại địa phương. Đảm bảo 100% các cộng đồng thôn bản có rừng và chủ rừng nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm về quản lý bảo vệ rừng và PCCCR.

- Đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn của đội ngũ tham gia lực lượng bảo vệ rừng, phấn đấu đến năm 2025 đạt 90% thành viên trong lực lượng nắm vững và vận dụng được vào thực tế tại địa phương các biện pháp chuyên môn, nghiệp vụ về bảo vệ rừng và phòng cháy chữa, cháy rừng.

- Học tập, nghiên cứu áp dụng mô hình bảo vệ rừng và PCCCR đã phát huy hiệu quả của các tỉnh phù hợp với điều kiện Hà Nội để nâng cao đời sống, thu nhập cho người dân địa phương, người dân làm nghề rừng để giảm áp lực đến tài nguyên rừng. Đến năm 2025 trên địa bàn 7 huyện, thị xã có rừng phát triển được mô hình lâm nghiệp và PCCCR.

III. KINH PHÍ DỰ KIẾN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Tổng Kinh phí.

a) Tổng Dự toán kinh phí đầu tư của Đề án là: 25.702 triệu đồng (Hai mươi lăm tỷ bảy trăm linh hai triệu đồng chẵn) dự kiến thực hiện trong 05 năm: 2021- 2025.

b) Kinh phí Đề án phân kỳ giai đoạn 2021-2025

- Năm 2021: **5.100,030** triệu đồng.
- Năm 2022: **5.209,611** triệu đồng.
- Năm 2023: **5.045,240** triệu đồng.
- Năm 2024: **5.209,611** triệu đồng.
- Năm 2025: **5.137,483** triệu đồng.

(Chi tiết các hạng mục có Phụ biểu và dự toán chi tiết kèm theo)

2. Nguồn vốn:

2.1. Ngân sách Thành phố.

2.2. Ngoài dự toán vốn đầu tư theo Đề án. Hàng năm UBND cấp huyện bố trí kinh phí bổ sung trang thiết bị phục vụ công tác PCCCR, Kế hoạch kinh phí kiểm tra công tác quản lý bảo vệ rừng và PCCCR theo phân cấp để tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả công tác BVR & PCCCR.

2.3. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp đầu tư cho hoạt động quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng.

PHỤ BIỂU
DỰ TOÁN CÁC HẠNG MỤC VÀ PHÂN KỲ ĐẦU TƯ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025
(Kèm theo Quyết định số 5443/QĐ-UBND ngày 04. tháng 12 năm 2020 của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Hạng mục	Phân kỳ vốn đầu tư						Ghi chú
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Tổng	
I	Tập huấn nâng cao năng lực quản lý nhà nước về quản lý bảo vệ rừng và PCCCR cho lực lượng kiểm lâm, cán bộ quản lý các cấp và chủ rừng, cộng đồng dân cư thôn bản	2.084,52	2.084,52	2.084,52	2.084,52	2.084,52	10.422,60	
1	Tập huấn nâng cao năng lực, kỹ thuật nghiệp vụ cho lực lượng Kiểm lâm Hà Nội về công tác quản lý bảo vệ rừng và PCCCR	247,28	247,28	247,28	247,28	247,28	1.236,40	
1.1	<i>Tập huấn nghiệp vụ tập trung</i>	105,68	105,68	105,68	105,68	105,68	528,40	
1.2	<i>Học tập trao đổi kinh nghiệm thực tế tại một số địa phương trong nước</i>	141,60	141,60	141,60	141,60	141,60	708,00	
2	Tập huấn nâng cao năng lực quản lý nhà nước về quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng cho lực lượng cán bộ cấp huyện	131,32	131,32	131,32	131,32	131,32	656,60	
3	Tập huấn nâng cao nhận thức về công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng cho lực lượng cán bộ cấp xã, chủ rừng là tổ chức trên địa bàn	957,12	957,12	957,12	957,12	957,12	4.785,60	
3.1	<i>Tập huấn nghiệp vụ tập trung</i>	796,32	796,32	796,32	796,32	796,32	3.981,60	
3.2	<i>Học tập trao đổi kinh nghiệm thực tế tại một số địa phương trong nước</i>	160,80	160,80	160,80	160,80	160,80	804,00	

4	Tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật phòng cháy chữa cháy rừng, sử dụng trang thiết bị chữa cháy rừng cho cộng đồng dân cư thôn bản.	748,80	748,80	748,80	748,80	748,80	3.744,00	
II	Hình thức tuyên truyền của Đề án	2.328,49	2.423,31	2.281,08	2.423,31	2.281,08	11.737,25	
1	Diễn tập chữa cháy rừng cấp xã	426,686	521,506	379,277	521,506	379,277	2.228,25	
2	Tuyên truyền trên hệ thống Đài truyền thanh huyện, thị xã có rừng	294	294	294	294	294	1.470	
3	Tuyên truyền lưu động	527,80	527,80	527,80	527,80	527,80	2.639,00	
4	Tuyên truyền trên Đài phát thanh và truyền hình Hà Nội	720	720	720	720	720	3.600	
5	Tuyên truyền trên báo Kinh tế và đô thị và báo Hà Nội Mới	360	360	360	360	360	1.800	
III	Chi phí gián tiếp	41,80	42,69	41,35	42,69	41,35	209,88	
1	Tư vấn Thẩm định giá	24,27	24,79	24,01	24,79	24,01	121,88	Theo thực tế
2	Tư vấn lựa chọn nhà thầu	17,52	17,90	17,34	17,90	17,34	88,00	Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017
IV	Chi phí quản lý thực hiện Đề án	137,16	140,10	135,68	140,10	135,68	688,73	Thông tư số 16/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019
V	Chi phí kiểm toán độc lập	48,88	49,93	48,35	49,93	48,35	245,43	Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020
VI	Kinh phí dự phòng, phát sinh = 6% x (I+II+III+IV+V)	459,20	469,06	454,26	469,06	454,26	2.305,85	

VII	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán Đề án hoàn thành (Từ năm 2021-2025)					92,24	89,63	Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020
	Tổng cộng vốn đầu tư:	5.100,030	5.209,611	5.045,240	5.209,611	5.137,483	25.701,975	
	Tổng cộng vốn đầu tư làm tròn						25.702,00	

(Số tiền bằng chữ: Hai mươi lăm tỷ bảy trăm linh hai triệu đồng./.)

DỰ TOÁN CHI TIẾT CÁC HẠNG MỤC ĐẦU TƯ

STT	Hạng mục	Số lượng	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Thời gian	Thành tiền (đồng)	Căn cứ
I	Tập huấn nâng cao năng lực quản lý nhà nước về quản lý bảo vệ rừng và PCCCR cho lực lượng kiểm lâm, cán bộ quản lý các cấp và chủ rừng, cộng đồng dân cư thôn bản						
1	Tập huấn nâng cao năng lực, kỹ thuật nghiệp vụ cho lực lượng Kiểm lâm Hà Nội về công tác quản lý bảo vệ rừng và PCCCR.						
1.1	Tập huấn nghiệp vụ tập trung						
-	<i>Chi phí cho 1 lớp tập huấn (20 người/lớp)</i>						
						52.840.000	
+	Thuê Hội trường	1	Hội trường	2.500.000	3 ngày	7.500.000	Theo thực tế
+	Trang trí, khánh tiết	1	lớp	1.500.000	1 ngày	1.500.000	Theo thực tế
+	Máy chiếu, máy vi tính	1	bộ	2.500.000	3 ngày	7.500.000	Theo thực tế
+	Thù lao giảng viên	1	người	700.000	6 buổi	4.200.000	
+	Giải khát giữa giờ	22	người	20.000	6 buổi	2.640.000	Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017
+	Tài liệu cho học viên	20	bộ	30.000		600.000	
+	Phòng nghỉ cho học viên	11	phòng	700.000	2 đêm	15.400.000	Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017
+	Phụ cấp lưu trú	20	người	200.000	3 ngày	12.000.000	Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017
+	Hỗ trợ cán bộ tổ chức lớp	1	người	250.000	6 buổi	1.500.000	Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018
1.2	Học tập trao đổi kinh nghiệm thực tế tại một số địa phương trong nước (20 người/lớp)						
	<i>Chi phí tổ chức cho 01 lớp</i>						
						70.800.000	
+	Chi phí thuê xe ô tô	1	xe	4.000.000	5 ngày	20.000.000	Theo thực tế

+	Phụ cấp lưu trú	20	người	200.000	5	ngày	20.000.000	Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017
+	Phòng nghỉ cho đoàn đi thực tế	11	phòng	700.000	4	đêm	30.800.000	Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017
2	Tập huấn nâng cao năng lực quản lý nhà nước về quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng cho lực lượng cán bộ cấp huyện (30 người/lớp)							
-	<i>Chi phí cho 1 lớp tập huấn</i>						18.760.000	
+	Thuê Hội trường	1	Hội trường	2.500.000	2	ngày	5.000.000	Theo thực tế
+	Trang trí, khánh tiết	1	lớp	1.500.000	1	ngày	1.500.000	Theo thực tế
+	Máy chiếu, máy vi tính	1	bộ	2.500.000	2	ngày	5.000.000	Theo thực tế
+	Thù lao giảng viên	1	người	700.000	4	buổi	2.800.000	
+	Giải khát giữa giờ	32	người	20.000	4	buổi	2.560.000	Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017
+	Tài liệu cho học viên	30	bộ	30.000			900.000	
+	Hỗ trợ cán bộ tổ chức lớp	1	người	250.000	4	buổi	1.000.000	Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018
3	Tập huấn nâng cao nhận thức về công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng cho lực lượng cán bộ cấp xã, chủ rừng là tổ chức trên địa bàn							
3.1	Tập huấn nghiệp vụ tập trung (40 người/lớp)							
-	<i>Chi phí cho 1 lớp tập huấn</i>						28.440.000	
+	Thuê Hội trường	1	Hội trường	2.500.000	3	ngày	7.500.000	Theo thực tế
+	Trang trí, khánh tiết	1	lớp	1.500.000	1	ngày	1.500.000	Theo thực tế
+	Máy chiếu, máy vi tính	1	bộ	2.500.000	3	ngày	7.500.000	Theo thực tế
+	Thù lao giảng viên	1	người	700.000	6	buổi	4.200.000	Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018
+	Giải khát giữa giờ	42	người	20.000	6	buổi	5.040.000	Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017

+	Tài liệu cho học viên	40	bộ	30.000			1.200.000	Theo thực tế
+	Hỗ trợ cán bộ tổ chức lớp	1	người	250.000	6	buổi	1.500.000	Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018
3.2	Học tập trao đổi kinh nghiệm thực tế tại một số địa phương trong nước (24 người/lớp)							
	<i>Chi phí tổ chức cho 01 lớp</i>						80.400.000	
+	Chi phí thuê xe ô tô	1	xe/ngày	4.000.000	5	ngày	20.000.000	Theo thực tế
+	Phụ cấp lưu trú	24	người	200.000	5	ngày	24.000.000	Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017
+	Phòng nghỉ cho đoàn đi thực tế	13	phòng	700.000	4	đêm	36.400.000	Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017
4	Tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật phòng cháy chữa cháy rừng, sử dụng trang thiết bị chữa cháy rừng cho cộng đồng dân cư thôn bản (50 người/lớp)							
-	<i>Chi phí cho 1 lớp</i>						24.960.000	
+	Thuê Hội trường	1	Hội trường	2.500.000	2	ngày	5.000.000	Theo thực tế
+	Trang trí, khánh tiết	1	lớp	1.500.000	1	ngày	1.500.000	Theo thực tế
+	Máy chiếu, máy vi tính	1	bộ	2.500.000	2	ngày	5.000.000	Theo thực tế
+	Thù lao giảng viên	1	người	700.000	4	buổi	2.800.000	Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018
+	Giải khát giữa giờ	52	người	20.000	4	buổi	4.160.000	Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017
+	Tài liệu cho học viên	50	bộ	30.000			1.500.000	Theo thực tế
+	Tờ rơi tuyên truyền	500	tờ	8.000			4.000.000	Theo thực tế
+	Hỗ trợ cán bộ tổ chức lớp	1	người	250.000	4	buổi	1.000.000	Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018
II	Hình thức tuyên truyền của Đề án							

1	Diễn tập chữa cháy rừng cấp xã							
	<i>Kinh phí diễn tập PCCCR cấp xã (01 lớp)</i>						47.409.600	
+	Thuê hiện trường diễn tập	1	ha	10.000.000			10.000.000	Theo thực tế
+	Chuẩn bị hiện trường						9.000.000	Theo thực tế
	<i>Phát dọn đường băng xung quanh hiện trường</i>	10	công	300.000			3.000.000	
	<i>Công cắt vật liệu cháy (Té, guột, cành cây, cỏ...)</i>	15	công	300.000			4.500.000	
	<i>Công vận chuyển tập kết, bảo vệ vật liệu cháy tới hiện trường diễn tập</i>	5	công	300.000			1.500.000	
+	Nhiên liệu (xăng) cho 2 máy bơm, 2 máy thổi gió, 02 cửa xăng chữa cháy (2 máy bơm x 8giờ/máy x 12 lít/giờ; 2 máy thổi gió x 4giờ/máy x 4lít/giờ; 02 cửa xăng x 4giờ/cửa x 4lít/giờ)	256	lít	14.100			3.609.600	Thanh toán theo thực tế
+	Bảo vệ hiện trường an toàn trước, trong và sau diễn tập (từ 17 giờ hôm trước đến 8giờ sáng hôm sau)	4	công	500.000			2.000.000	Theo thực tế
+	Thu dọn, xử lý hiện trường sau diễn tập	10	công	300.000			3.000.000	Theo thực tế
+	Nước uống, giải khát diễn tập	120	người	20.000	2	buổi	4.800.000	Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017
+	Hỗ trợ tiền ăn cho người tham gia diễn tập	120	người	100.000			12.000.000	Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017
+	Băng rôn, khẩu hiệu tại khu vực diễn tập	3	chiếc	500.000			1.500.000	Theo thực tế
+	Thuê loa đài cho ban chỉ đạo diễn tập	1	bộ	1.500.000	1	ngày	1.500.000	Theo thực tế
2	Tuyên truyền trên hệ thống Đài truyền thanh huyện, thị xã có rừng							
	<i>Kinh phí tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh của 01 huyện/thị xã có rừng</i>			42.000.000				

-	Chi phí tuyên truyền cho 1 huyện/năm trên đài truyền thanh huyện (2 - 3 bản tin/tuần x 4 tuần/tháng x 7 tháng/năm = 60 bản tin/năm)	60	bản tin	700.000			42.000.000	Theo thực tế
3	Tuyên truyền lưu động							
3.1	Ghi âm băng đĩa tuyên truyền	7	huyện	5.000.000			35.000.000	Theo thực tế
3.2	Mua cờ chuối	140	cái	80.000			11.200.000	Theo thực tế
3.3	Chi phí tuyên truyền lưu động	1	ngày	3.440.000			3.440.000	Theo thực tế
	Chi phí tuyên truyền lưu động 1 ngày	1	ngày				3.440.000	
+	Hỗ trợ nước uống cho cán bộ thực hiện	1	người	40.000			40.000	
+	Thuê xe ô tô	1	xe/ngày	2.500.000			2.500.000	
+	Thuê loa đài	1	bộ/ngày	900.000			900.000	
4	Tuyên truyền trên Đài phát thanh và truyền hình Hà Nội	2	C.mục/tháng	30.000.000	12	tháng	720.000.000	Theo thực tế
5	Tuyên truyền trên Báo Kinh tế và đô thị và Báo Hà Nội Mới	2	chuyên đề	15.000.000	12	tháng	360.000.000	Theo thực tế

Phụ lục số 02: Nhiệm vụ, nội dung và giải pháp chủ yếu của Đề án.
(Ban hành kèm theo Quyết định số 5443/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 của UBND Thành phố)

1. Nhiệm vụ chủ yếu của Đề án:

1.1. Tiếp tục nâng cao trách nhiệm quản lý nhà nước về công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng của Chính quyền cấp huyện, xã.

Chính quyền các cấp thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về lâm nghiệp theo đúng quy định của Luật Lâm nghiệp, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ, thẩm quyền được giao theo đúng quy định tại Điều 2, Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng và các quy định khác của pháp luật có liên quan về bảo vệ rừng, phát triển rừng và PCCCR.

1.2. Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước các cấp về lâm nghiệp; nâng cao công tác phối hợp các cơ quan liên quan về bảo vệ rừng, phát triển rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng.

2. Nội dung thực hiện:

2.1. Tập huấn nâng cao năng lực quản lý nhà nước về quản lý bảo vệ rừng và PCCCR cho lực lượng kiểm lâm, cán bộ quản lý các cấp và chủ rừng, cộng đồng dân cư thôn bản:

2.1.1. Tập huấn nâng cao năng lực, kỹ thuật nghiệp vụ cho lực lượng Kiểm lâm Hà Nội về công tác quản lý bảo vệ rừng và PCCCR.

2.1.1.1. Tập huấn nghiệp vụ tập trung.

- Hàng năm tổ chức tập huấn bổ sung kiến thức quản lý nhà nước, nghiệp vụ chuyên môn về theo dõi diễn biến rừng, tiếp thu tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới phục vụ quản lý BVR và PCCCR.

- Số lượng: 200 lượt/5 năm cán bộ công chức kiểm lâm (40 lượt/năm).

2.1.1.2. Học tập trao đổi kinh nghiệm thực tế tại một số địa phương trong nước.

- Mục đích: Bổ sung kinh nghiệm quản lý nhà nước về quản lý bảo vệ rừng và PCCCR, Học tập một số mô hình quản lý bảo vệ rừng và PCCCR để vận dụng phù hợp vào thực tế địa bàn quản lý đạt kết quả.

- Số lượng: 200 lượt/5 năm cán bộ công chức kiểm lâm (40 lượt/năm).

2.1.2. Tập huấn nâng cao năng lực quản lý nhà nước về quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng cho lực lượng cán bộ cấp huyện.

- Mục đích: Bổ sung kiến thức, cung cấp các văn bản của nhà nước về lâm

nghiệp để nâng cao hiệu quả tham mưu và phối hợp tham mưu cho UBND cấp huyện để quản lý nhà nước về lâm nghiệp, quản lý bảo vệ rừng và PCCCR.

- Thành phần: Cán bộ, công chức các phòng ban, đơn vị cấp huyện.
- Số lượng: 30 lượt cán bộ (công chức)/lớp.
- Số lớp: 01 lớp/huyện/năm.
- Thời gian tuyên truyền, tập huấn: 02 ngày/lớp.

2.1.3. Tập huấn nâng cao nhận thức về công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng cho lực lượng cán bộ cấp xã, chủ rừng là tổ chức trên địa bàn.

2.1.3.1. Tập huấn nghiệp vụ tập trung.

- Đối tượng là cán bộ, công chức cấp xã, chủ rừng là tổ chức để nâng cao khả năng tham mưu chỉ đạo, tổ chức và thực hiện trách nhiệm trong công tác quản lý bảo vệ rừng và PCCCR.

- Nội dung tuyên truyền, tập huấn: Các quy định của nhà nước về quản lý bảo vệ rừng và PCCCR. Tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về kỹ thuật, kỹ năng sử dụng phương tiện chữa cháy rừng.

- Số lượng: 40 lượt cán bộ (công chức)/lớp.
- Số lớp: 01 lớp/(2-3 xã)/năm.
- Thời gian tuyên truyền, tập huấn: 03 ngày/lớp.

2.1.3.2. Học tập trao đổi kinh nghiệm thực tế tại một số địa phương trong nước.

- Mục đích: Tạo điều kiện cho chính quyền cơ sở, thôn bản tiếp cận thực tế các mô hình có hiệu quả về quản lý bảo vệ rừng và PCCCR kết hợp với phát triển kinh tế Lâm nghiệp để áp dụng vào thực tế địa phương.

- Tổ chức cho cán bộ thôn, xã đi thực tế công tác bảo vệ rừng và PCCCR tại một số tỉnh.

- Các nội dung thực tế: Mô hình bảo vệ rừng và PCCCR; phương án bảo vệ rừng và PCCCR....

2.1.4. Tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật phòng cháy chữa cháy rừng, sử dụng trang thiết bị chữa cháy rừng cho cộng đồng dân cư thôn bản.

- Đối tượng là cộng đồng dân cư thôn bản, chủ rừng là gia đình để nâng cao nhận thức về bảo vệ rừng, PCCCR và kỹ năng tham gia chữa cháy rừng khi phát hiện cháy rừng tại địa phương.

- Nội dung: Phổ biến các quy định của nhà nước về quản lý bảo vệ rừng và PCCCR. Tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về kỹ thuật sử dụng phương tiện chữa cháy rừng, kỹ năng chữa cháy rừng.

- Số lượng: 50 người/lớp.
- Số lớp: 01 lớp/2xã/năm.
- Thời gian tuyên truyền, tập huấn: 03 ngày/lớp.

2.2. Hình thức tuyên truyền của Đề án:

2.2.1. Diễn tập chữa cháy rừng cấp xã:

- Mục đích: Nâng cao khả năng chữa cháy, ứng cứu khi xảy ra cháy rừng cho chính quyền cơ sở và người dân tại thôn bản để dập tắt kịp thời khi phát hiện cháy rừng, không để cháy lớn, lan rộng nghiêm trọng.

- Đối tượng tham gia diễn tập chữa cháy rừng cấp xã: Cán bộ, công chức cấp xã, các đoàn thể của xã (Dân quân, công an, y tế..), tổ đội xung kích bảo vệ rừng thôn bản, chủ rừng và nhân dân tại địa bàn các xã có rừng.

- Diễn tập chữa cháy rừng quy mô cấp xã (đối với các xã có diện tích rừng lớn): 47 đợt diễn tập/5 năm (120 người/đợt) cho tổng số khoảng 5.640 lượt người tham gia. Địa điểm diễn tập bố trí tại các xã có rừng của 7 huyện thị xã.

2.2.2. Tuyên truyền trên hệ thống Đài truyền thanh huyện, thị xã có rừng.

- Mục đích: Nâng cao trách nhiệm của chính quyền cấp xã về bảo vệ rừng và PCCCR đồng thời giúp người dân tại chỗ sống gần rừng, trong rừng nâng cao cảnh giác, trách nhiệm trong phòng cháy, ngăn chặn kịp thời khi xảy ra cháy rừng, phá rừng.

- Hình thức: Chi cục Kiểm lâm phối hợp với 07 Trung tâm Văn hóa – Thông tin và thể thao của 07 huyện, thị xã có rừng tổ chức phát thanh tuyên truyền trên hệ thống Đài truyền thanh về công tác BVR & PCCCR với tần suất 60 lần/năm/huyện x 5 năm vào các tháng cao điểm dễ cháy rừng và thời điểm khô hạn, nắng nóng kéo dài trong năm.

- Nội dung tuyên truyền: Các văn bản có liên quan đến công tác bảo vệ rừng và PCCCR, cảnh báo cáo nguy cơ cháy rừng, kỹ thuật chữa cháy rừng và thông báo khi phát hiện cháy rừng.

2.2.3. Tuyên truyền lưu động:

Chi cục Kiểm lâm tổ chức tuyên truyền lưu động bằng Ô tô gắn loa, đài, Pano, băng rôn, khẩu hiệu đi tuyên truyền công tác BVR & PCCCR tại các xã có rừng của 7 huyện, thị xã với tần suất 1 lần/3 xã/tháng. Phục vụ cho các tháng cao điểm dễ cháy rừng và thời điểm khô hạn, nắng nóng kéo dài trong năm. Trong giai đoạn 2021 – 2025 tuyên truyền lưu động: 700 ngày (3 xã/ngày/tháng x 7 tháng/năm x 5 năm).

2.2.4. Tuyên truyền trên Đài phát thanh và truyền hình Hà Nội:

Chi cục Kiểm lâm trực tiếp phối hợp với Đài phát thanh và truyền hình Hà Nội xây dựng phóng sự, chuyên mục về Bảo vệ rừng và PCCCR, cảnh báo nguy cơ cháy rừng phát trên Đài Phát thanh và truyền hình Hà Nội.

- Mục đích: Thông qua Đài phát thanh và truyền hình Hà Nội chuyển tải thông tin: Văn bản pháp luật về Lâm nghiệp; văn bản chỉ đạo của Thành phố về quản lý bảo vệ rừng và PCCCR; công tác quản lý bảo vệ rừng và PCCCR của Thành phố; điển hình tiên tiến về bảo vệ rừng, phát triển rừng và PCCCR; trách nhiệm của người dân đối với bảo vệ rừng và PCCCR... để nâng trách nhiệm, nhận thức của nhân dân để chung tay bảo vệ rừng và PCCCR của Hà Nội, nâng cao cảnh giác khi sử dụng lửa trong rừng, các khu du lịch tâm linh trong rừng gần rừng.

- Đảm bảo hàng tháng có ít nhất 02 lần phát (bản tin, chuyên mục, phóng sự) về công tác bảo vệ rừng và PCCCR.

2.2.5. Tuyên truyền trên Báo kinh tế và đô thị và báo Hà Nội Mới:

Chi cục Kiểm lâm phối hợp với Báo Kinh tế và đô thị và Báo Hà Nội Mới xây dựng chuyên đề về công tác của ngành Kiểm lâm, cảnh báo nguy cơ cháy rừng để đăng tải trên báo Kinh tế và đô thị và báo Hà Nội Mới. Đảm bảo mỗi tháng có ít nhất 02 chuyên đề về hoạt động của lực lượng kiểm lâm được in tuyên truyền trên báo Kinh tế và đô thị và Báo Hà Nội Mới.

2.2.6. Đối với cấp xã: Đưa nội dung công tác bảo vệ rừng và PCCCR vào Nghị quyết của Cấp ủy, các hội nghị chuyên đề. Chỉ đạo các tổ chức, đoàn thể như: Mặt trận, Phụ nữ, Đoàn TNCSHCM, Nông dân, Cựu chiến binh... lồng ghép nội dung Bảo vệ rừng và PCCCR vào chương trình hoạt động của Hội.

3. Giải pháp thực hiện Đề án.

3.1. Tập huấn nâng cao năng lực quản lý nhà nước về quản lý bảo vệ rừng và PCCCR cho lực lượng kiểm lâm, cán bộ quản lý các cấp và chủ rừng, cộng đồng dân cư thôn bản.

- Phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước, các Văn bản pháp luật của Nhà nước, trung ương, Thành phố về Bảo vệ rừng và PCCCR cho lực lượng kiểm lâm, cán bộ quản lý các cấp và chủ rừng, cộng đồng dân cư thôn bản.

- Tập huấn, bổ sung kiến thức, cung cấp các văn bản của nhà nước về lâm nghiệp để nâng cao hiệu quả tham mưu và phối hợp tham mưu cho UBND cấp huyện để quản lý nhà nước về lâm nghiệp, quản lý bảo vệ rừng và PCCCR; các biện pháp cứu hộ, cứu nạn trong phòng chống cháy rừng và các kỹ thuật khắc phục hậu quả của cháy rừng.

- Tập huấn để bổ sung kiến thức, kỹ năng, kỹ thuật chữa cháy rừng cho cán bộ xã, thôn và chủ rừng, lực lượng quần chúng nhân dân để sử dụng các thiết bị phòng cháy, chữa cháy rừng hiệu quả. Các biện pháp cứu hộ, cứu nạn trong phòng chống cháy rừng và các kỹ thuật khắc phục hậu quả của cháy rừng.

- Diễn tập chữa cháy rừng cấp xã bổ sung kỹ năng kỹ thuật cho cán bộ xã, thôn và chủ rừng, lực lượng quần chúng nhân dân biết cách triển khai các biện

pháp phù hợp kịp thời chữa cháy rừng đạt hiệu quả cao nhất khi phát hiện cháy rừng để giảm thiểu thiệt hại do cháy rừng gây ra. Đảm bảo phương châm 4 tại chỗ vận hành tốt nhất.

3.2. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về BVR & PCCCR:

Để làm tốt công tác bảo vệ rừng và PCCCR cần tổ chức các hoạt động tuyên truyền về quản lý bảo vệ rừng và PCCCR để chính quyền, chủ rừng, người dân và du khách nhận thức rõ trách nhiệm, nghĩa vụ trong việc bảo vệ rừng và PCCCR đặc biệt nhận thức rõ những thiệt hại do cháy rừng, phá rừng, mất rừng gây ra từ đó có ý thức bảo vệ rừng, ngăn chặn các hành vi gây cháy rừng.

- Tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật các văn bản pháp luật của Trung ương, bộ ngành và của các cấp chính quyền để thống nhất chỉ đạo, tổ chức thực hiện về quản lý bảo vệ rừng, phát triển rừng và PCCCR trên toàn Thành phố.

- Tổ chức tuyên truyền về công tác quản lý bảo vệ rừng và PCCCR bằng nhiều hình thức khác nhau để nâng cao nhận thức cho chủ rừng, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, người dân các chính sách của nhà nước về phát triển rừng bảo vệ rừng và PCCCR.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật để nâng cao ý thức, vai trò, trách nhiệm của mọi tầng lớp nhân dân và du khách trong công tác quản lý bảo vệ rừng và PCCCR.

- Tuyên truyền về bảo vệ rừng và PCCCR bằng nhiều hình thức khác nhau để người dân nâng cao cảnh giác đối với các hành vi gây cháy rừng, phá rừng, kịp thời ngăn chặn không để thiệt hại đến tài nguyên rừng và các hậu quả kinh tế do cháy rừng, phá rừng gây ra.

3.3. Công nghệ, kỹ thuật:

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý lửa rừng: quy hoạch, phân vùng trọng điểm nguy cơ cháy rừng; dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng; phát hiện sớm điểm cháy rừng; truyền tin, xử lý thông tin và chỉ huy chữa cháy rừng; huy động lực lượng và tổ chức chữa cháy rừng.

- Nghiên cứu ứng dụng các biện pháp kỹ thuật lâm sinh, phương tiện, thiết bị và công cụ phòng cháy, chữa cháy rừng tiên tiến phù hợp với điều kiện tự nhiên của từng vùng.

- Quy hoạch và quản lý các công trình phòng cháy, chữa cháy rừng: hệ thống đường xá; kênh mương, bể chứa, hồ đập; hệ thống chòi canh lửa; hệ thống thông tin liên lạc; hệ thống các trạm đo mưa, trạm khí tượng phục vụ dự báo cháy rừng.

- Tổ chức chuyển giao khoa học công nghệ trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng cho các lực lượng PCCCR các cấp.

- Tiếp tục xây dựng mô hình về quản lý lửa rừng, bảo vệ rừng, phát triển rừng và PCCCR.

- Nghiên cứu các giải pháp khắc phục hậu quả do cháy rừng gây ra.

3.4. Tài chính:

- Ngân sách Thành phố đầu tư để thực hiện các nội dung của Đề án.

- Ngân sách Thành phố đầu tư xây dựng cơ sở vật chất để đảm bảo môi trường làm việc thuận lợi nhất phục vụ công tác chuyên môn.

- Ngân sách Thành phố đầu tư xây dựng, mua sắm, quản lý bảo dưỡng các trang thiết bị phục vụ công tác bảo vệ rừng và PCCCR do Thành phố quyết định theo thẩm quyền.

- Ngân sách Thành phố đầu tư cho các chương trình nghiên cứu, xây dựng mô hình phục vụ công tác quản lý bảo vệ rừng và PCCCR của Thành phố.

Phụ lục số 03: Trách nhiệm của các cơ quan trong việc thực hiện Đề án
(Ban hành kèm theo Quyết định số 5443/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 của
UBND Thành phố)

1. Chi cục Kiểm lâm:

- Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng.

- Tham mưu Sở Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn (PTNT) tổ chức chỉ đạo, triển khai thực hiện các Kế hoạch về bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng trên địa bàn Thành phố.

- Chỉ đạo, tổ chức kiểm tra công tác bảo vệ rừng và PCCCR. Bảo đảm chấp hành pháp luật và xử lý các hành vi vi phạm Luật về Lâm nghiệp trên địa bàn Thành phố theo đúng quy định pháp luật.

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ, xây dựng phương án bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng cấp Thành phố và trực tiếp tổ chức thực hiện.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan để tổ chức thực hiện công tác dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng; tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật và tập huấn, huấn luyện nghiệp vụ về công tác bảo vệ rừng và PCCCR, tổ chức diễn tập chữa cháy rừng cho các lực lượng bảo vệ rừng và PCCCR; Tổ chức trực ban theo dõi tình hình phòng cháy, chữa cháy rừng trong mùa khô.

- Củng cố và tăng cường tổ chức lực lượng kiểm lâm đảm bảo mỗi đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR được bố trí tối thiểu 10 người được đào tạo, huấn luyện về nghiệp vụ, kỹ thuật PCCCR; đầu tư các phương tiện, trang thiết bị chữa cháy rừng phù hợp để thực hiện chữa cháy các vụ cháy rừng xảy ra trên địa bàn và tham gia chữa cháy các vụ cháy khác khi được huy động.

2. Cơ quan chủ trì thực hiện quản lý nhà nước về lâm nghiệp cấp huyện.

- Tham mưu cho UBND cấp huyện thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về lâm nghiệp theo đúng quy định tại khoản 2, điều 102 của Luật Lâm nghiệp năm 2017.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan của UBND cấp huyện tham mưu cho UBND huyện để thực hiện các quy định pháp luật, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền về Lâm nghiệp, đồng thời xử lý kịp thời, dứt điểm theo thẩm quyền các tình huống phát sinh trong quá trình thực hiện công tác quản lý, bảo vệ rừng và PCCCR trên địa bàn.

- Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan của UBND cấp huyện hướng dẫn và hướng dẫn theo thẩm quyền để UBND các xã và tổ chức, cá nhân, hộ gia đình thực hiện hiệu quả công tác bảo vệ rừng và PCCCR.

3. UBND các xã có rừng:

- Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về lâm nghiệp được quy định tại Khoản 3, Điều 102 của Luật Lâm nghiệp năm 2017.

- Tổ chức việc lập, thực hiện quy hoạch, kế hoạch, phương án bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

- Tiếp và xác nhận hồ sơ xin giao rừng, thuê rừng và giao đất, thuê đất lâm nghiệp đối với các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư theo thẩm quyền.

- Chỉ đạo cộng đồng dân cư thôn xây dựng và thực hiện quy ước bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn phù hợp với quy định của pháp luật; hướng dẫn thực hiện sản xuất lâm nghiệp; canh tác nương rẫy và chăn thả gia súc theo quy hoạch, kế hoạch được duyệt.

- Tổ chức hoạt động có hiệu quả của các tổ đội quần chúng bảo vệ rừng với nòng cốt là lực lượng dân quân tự vệ; huy động các lực lượng trên địa bàn kịp thời ngăn chặn các hành vi phá rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng theo phương án bốn tại chỗ (chỉ huy, lực lượng, phương tiện, hậu cần); kịp thời báo cáo lên cấp trên đối với vụ việc khi vượt quá tầm kiểm soát của xã; giám sát hoạt động của các cơ sở chế biến gỗ, lâm sản theo quy định của pháp luật.

- Theo dõi, cập nhật diễn biến rừng, đất lâm nghiệp; thường xuyên kiểm tra việc sử dụng rừng, đất lâm nghiệp của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư trên địa bàn xã.

- Tổ chức quản lý, bảo vệ diện tích rừng nhà nước chưa giao, chưa cho thuê và xây dựng phương án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để giao lại cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thuê diện tích rừng này để rừng thực sự có chủ cụ thể.

4. Trách nhiệm của chủ rừng, các tổ chức kinh tế và cộng đồng thôn bản đối với công tác bảo vệ rừng (BVR) và PCCCR:

4.1. Tổ bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng của thôn, bản, cộng đồng dân cư.

Thành phần tổ gồm 7- 9 thành viên, do Trưởng thôn làm Tổ trưởng, các thành viên là phụ trách: Cựu chiến binh, Thanh niên, phụ nữ, bộ đội phục viên...

Nhiệm vụ: Xây dựng quy ước, hương ước quản lý bảo vệ rừng của thôn, bản; Xây dựng và thực hiện kế hoạch tuần tra hàng tuần, tháng, phát hiện các vụ vi phạm về bảo vệ rừng và PCCCR, kịp thời xử lý khi cháy rừng xảy ra, đồng thời báo cáo ngay cho Ban chỉ huy bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng cấp xã sẵn sàng huy động lực lượng quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng cấp xã để ứng cứu kịp thời tránh để xảy ra cháy lớn (trừ trường hợp bất khả kháng); Tổ chức bảo vệ hiện trường không để cháy lại; Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xác định nguyên nhân, mức độ thiệt hại do cháy rừng gây ra.

4.2. Chủ rừng:

- Thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ rừng được quy định tại Chương VIII của Luật Lâm nghiệp 2017.

- Thực hiện quản lý rừng và đất lâm nghiệp theo đúng quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; các văn bản hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp & PTNTT, các bộ ngành liên quan và UBND các cấp.

- Để thực hiện tốt công tác BVR & PCCCR, các chủ rừng có trách nhiệm:

+ Xây dựng và tổ chức thực hiện phương án quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng theo phương châm 4 tại chỗ.

+ Thường xuyên báo cáo công tác quản lý bảo vệ rừng, phát triển rừng và phòng cháy, cháy rừng trên địa bàn cho UBND cấp huyện để chỉ đạo, tổ chức quản lý tốt rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn cấp huyện.

+ Đảm bảo hậu cần cho các lực lượng tham gia chữa cháy rừng, ngăn chặn phá rừng, hủy hoại tài nguyên rừng.

+ Tổ chức tốt lực lượng, phương tiện của đơn vị sẵn sàng tham gia ứng cứu cho đơn vị khác khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

- Thành lập tổ chuyên trách bảo vệ rừng theo đúng quy định tại Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ để thực hiện phương án BVR và PCCCR.

4.3. Ban quản lý rừng đặc dụng, phòng hộ, chủ rừng Nhà nước:

- Duy trì, bảo vệ, bảo tồn đa dạng sinh học; bảo toàn vốn rừng, bảo vệ môi trường sinh thái và phát triển rừng bền vững theo quy chế quản lý khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ; tổ chức lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách; tổ chức thực hiện minh bạch khoán bảo vệ rừng theo kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, bổ sung cụ thể trách nhiệm, quyền hạn cho các đối tượng nhận khoán.

- Tổ chức bảo vệ và phát triển rừng theo quy hoạch, kế hoạch, dự án, phương án đã được duyệt. Hỗ trợ cộng đồng địa phương tham gia đồng quản lý bảo vệ rừng và phát triển sản xuất nông lâm kết hợp trên diện tích rừng đặc dụng, rừng phòng hộ được giao và dự án đầu tư phát triển vùng đệm.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện phương án BVR và PCCCR theo quy định.

- Quản lý bảo vệ rừng đối với các Dự án liên doanh, liên kết sử dụng một phần cảnh quan, môi trường rừng vào việc phát triển du lịch sinh thái được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

4.4. Các tổ chức kinh tế: Các tổ chức kinh tế khi được giao rừng, cho thuê rừng để bảo vệ và phát triển rừng có trách nhiệm:

- Duy trì, bảo toàn vốn rừng được giao, được cho thuê, bảo vệ và phát triển rừng bền vững, sử dụng rừng đúng mục đích và theo quy định của nhà nước về quản lý bảo vệ rừng và PCCCR.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện phương án BVR và PCCCR theo quy định.

- Tổ chức bảo vệ và phát triển rừng theo quy hoạch, kế hoạch, dự án, phương án đã được phê duyệt; được khoán bảo vệ rừng trong phạm vi diện tích rừng được giao, được thuê.

- Chịu sự giám sát, kiểm tra của cơ quan nhà nước có liên quan về BVR & PCCCR (Kiểm lâm, Cảnh sát PCCC, cơ quan chuyên môn của cấp huyện, Thành phố về BVR & PCCCR.).

- Khai thác rừng theo phương án quản lý rừng bền vững; sản xuất và kinh doanh giống cây lâm nghiệp để đẩy mạnh việc phát triển rừng theo quy định của pháp luật; tự chủ tổ chức các hoạt động sản xuất lâm nghiệp - nông nghiệp kết hợp theo quy chế quản lý rừng và quản lý, sử dụng, bảo toàn vốn rừng theo quy định của pháp luật.

5. Tổ chức thực hiện:

5.1 Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan và UBND huyện, thị xã có rừng hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

- Chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm thực hiện các nội dung cụ thể của Đề án được phê duyệt.

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành và UBND các huyện, thị xã có rừng, tiếp tục rà soát, chỉnh sửa, bổ sung các cơ chế chính sách trong công tác quản lý bảo vệ rừng & PCCCR phù hợp với thực tế đảm bảo khuyến khích được mọi thành phần kinh tế tham gia, trình UBND Thành phố xem xét phê duyệt.

- Hàng năm đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án, Tổng hợp các vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện, đề xuất UBND Thành phố điều chỉnh, bổ sung để thực hiện có hiệu quả mục tiêu Đề án. Tổ chức tổng kết đánh giá thực hiện Đề án giai đoạn 2021 - 2025.

Chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm:

- Căn cứ Nội dung Đề án được duyệt, hàng năm Chi cục Kiểm lâm Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trình Sở Nông nghiệp & PTNT phê duyệt để triển khai thực hiện.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả nội dung Đề án đảm bảo tiến độ thời gian, chất lượng và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước cũng như của Thành phố về quản lý đầu tư sử dụng nguồn vốn Ngân sách.

- Kiện toàn tổ chức lực lượng, phương tiện để thực hiện tốt công tác

phòng cháy, chữa cháy rừng. Sơ kết, tổng kết quá trình triển khai thực hiện Đề án hàng năm.

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Kiểm lâm, phối hợp với các phòng ban, đơn vị liên quan của UBND các huyện, thị xã hướng dẫn UBND các xã có rừng, các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân triển khai thực hiện kế hoạch hàng năm về chuyên môn nghiệp vụ bảo vệ rừng và PCCCR.

- Phối hợp với các đơn vị trực thuộc Công an Hà Nội và UBND cấp huyện, xây dựng các chương trình, nội dung tuyên truyền, đào tạo, tập huấn, diễn tập và tổ chức thực hiện cho các lực lượng bảo vệ rừng và PCCCR.

5.2. Sở Tài chính: Hàng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách và đề xuất của Sở Nông nghiệp & PTNT. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu báo cáo UBND Thành phố xem xét trình Hội đồng nhân dân Thành phố bố trí nguồn vốn sự nghiệp theo quy định.

5.3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT thống nhất kế hoạch để bố trí vốn đầu tư cho Đề án hàng năm.

- Phối hợp với Sở Tài chính đảm bảo cân đối vốn theo kế hoạch thực hiện Đề án đã được duyệt.

5.4. UBND các huyện, thị xã có rừng:

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, các tổ chức, đơn vị có liên quan trên địa bàn tổ chức thực hiện các nội dung của Đề án theo tiến độ hàng năm.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án có liên quan.

- Chỉ đạo, hướng dẫn để UBND cấp xã triển khai các nhiệm vụ của đề án đã giao.

- Kiểm tra, giám sát, đôn đốc các xã thực hiện hiệu quả Đề án, khuyến khích, động viên các tổ chức, Quân đội, dân quân tự vệ, hộ gia đình, cá nhân tham gia thực hiện hiệu quả Đề án.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp & PTNT xây dựng, tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện nhiệm vụ quản lý bảo vệ rừng và PCCCR hàng năm trình UBND Thành phố phê duyệt để thực hiện công tác quản lý bảo vệ rừng và PCCCR. Chỉ đạo Phòng Kế hoạch Tài chính phân bổ kinh phí phục vụ công tác quản lý bảo vệ rừng và PCCCR cho UBND các xã có rừng và các phòng ban liên quan sau khi được UBND Thành phố cấp kinh phí.

- Báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, hàng năm, nêu những khó khăn vướng mắc, đề xuất các giải pháp, cơ chế chính sách bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng tổng hợp báo cáo UBND Thành phố.

5.5. UBND các xã có rừng:

- Đưa nội dung công tác bảo vệ rừng và PCCCR vào Nghị quyết của Cấp uỷ, các hội nghị chuyên đề. Chỉ đạo các tổ chức, đoàn thể như: Mặt trận, Phụ nữ, Đoàn TNCSHCM, Nông dân, Cựu chiến binh... lồng ghép nội dung Bảo vệ rừng và PCCCR vào chương trình hoạt động của Hội.

- Chủ động xây dựng phương án, quy chế bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn xã.

- Lập kế hoạch kinh phí thực hiện công tác BVR & PCCCR hàng năm báo cáo UBND huyện trình UBND Thành phố phê duyệt.

- Chỉ đạo các tổ chức, đơn vị, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tổ chức thực hiện các nội dung của Đề án theo nhiệm vụ, tiến độ hàng năm.

- Sử dụng nguồn vốn ngân sách hiệu quả, đúng mục đích cho công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng ở địa phương.

- Báo cáo tháng, quý, 6 tháng và hàng năm cho UBND huyện về nội dung kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án, những khó khăn, trở ngại cần được sớm giải quyết.

5.6. Chủ rừng:

5.6.1. Đối với các chủ rừng là tổ chức có trách nhiệm:

- Thành lập và trực tiếp quản lý, duy trì hoạt động của tổ đội BVR & PCCCR; Ban hành quy chế hoạt động đảm bảo kinh phí, trang bị phương tiện và điều kiện để duy trì hoạt động của tổ đội BVR & PCCCR của đơn vị.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện phương án, dự án, kế hoạch bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng đối với khu vực rừng mình quản lý, lập kế hoạch nhu cầu vốn cho công tác BVR & PCCCR hàng năm báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt.

- Tổ chức lực lượng, phương tiện, trang thiết bị sẵn sàng tham gia ứng cứu chữa cháy rừng theo lệnh huy động của Ban chỉ huy các vấn đề cấp bách trong bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng cho các tổ chức, chủ rừng khác trên cùng địa bàn.

- Phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan liên quan trên địa bàn tổ chức thực hiện các nội dung của Đề án theo nhiệm vụ, tiến độ hàng năm. Cử cán bộ, tổ đội bảo vệ rừng & PCCCR của đơn vị tham gia các lớp tuyên truyền, tập huấn, diễn tập thực hiện nhiệm vụ bảo vệ rừng và PCCCR do UBND xã, huyện và các lực lượng Kiểm lâm, Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy tổ chức khi có yêu cầu.

- Báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, hàng năm theo phân cấp quản lý, nêu những khó khăn vướng mắc, đề xuất các giải pháp đối với công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng được giao.

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức phòng cháy, chữa cháy

rừng; huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Thực hiện các hoạt động bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; Phối hợp và tạo điều kiện cho các cơ quan chức năng điều tra, truy tìm thủ phạm phá rừng, gây cháy rừng.

5.6.2. Đối với hộ gia đình, cá nhân được nhà nước, tổ chức nhận khoán bảo vệ rừng:

- Duy trì, bảo toàn vốn rừng được giao bảo vệ và phát triển rừng bền vững, sử dụng rừng đúng mục đích và theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với cơ quan, các tổ chức, đơn vị, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tổ chức thực hiện các nội dung của Đề án theo nhiệm vụ, tiến độ hàng năm.

- Tham gia các lớp tuyên truyền, tập huấn, diễn tập thực hiện nhiệm vụ bảo vệ rừng và PCCCR do UBND xã, chủ rừng nhà nước tổ chức khi có yêu cầu.

- Chấp hành các quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng. Khi xảy ra cháy rừng phải tổ chức cứu chữa kịp thời và thông báo cho chính quyền địa phương biết để huy động lực lượng chữa cháy kịp thời.

- Thường xuyên tham gia với chính quyền xã, thôn để kiểm tra, ngăn chặn kịp thời các hành vi gây thiệt hại đến tài nguyên rừng như: chặt phá rừng, đốt than, phá rừng làm nương rẫy, lấn chiếm rừng, săn bắt động vật rừng trái phép.

- Phối hợp và tạo điều kiện cho các cơ quan chức năng điều tra, truy tìm thủ phạm phá rừng, gây cháy rừng tại địa phương.